

Số: 221/2020/QĐST- DS

Gò Vấp, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2020/DSST ngày 23 tháng 3 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN; Địa chỉ trụ sở: Số 02 đường LH, phường TC, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Mã Thị Kim C, sinh năm 1965 (văn bản ủy quyền số 136/GUQ-NHNoGD ngày 23 tháng 9 năm 2019).

Bị đơn: Bà Điền Thị T, sinh năm 1956; Cư trú tại: 95A/4 (số mới 235/12) đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1951; Cư trú tại: 95A/4 (số mới 235/12) đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Thanh H; Cư trú tại: Số 95A/4 (số mới 235/12) đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Bà Quách Thị Ngọc C; Cư trú tại: Số 95A/4 (số mới 235/12) đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh H và bà Quách Thị Ngọc C: Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1951; Cư trú tại: Số 95A/4 (số mới 235/12) đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số

010960 ngày 08/8/2020 tại Văn phòng Công chứng Dương Thị Cẩm Thủy).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất xác nhận bà Điền Thị T còn nợ Ngân hàng NN số tiền tính đến ngày 10/8/2020 là 2.026.939.018 (hai tỷ không trăm hai mươi sáu triệu, chín trăm ba mươi chín ngàn, không trăm mười tám) đồng, bao gồm tiền nợ gốc số tiền 870.046.782 đồng; tiền nợ lãi tạm tính là 1.156.892.236 đồng, trong đó lãi trong hạn là 872.595.461 đồng, lãi quá hạn là 284.296.775 đồng phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 6400.LAV.201101638 ngày 29/12/2011.

Các đương sự thống nhất về tài sản thế chấp đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của bà Điền Thị T với Ngân hàng NN theo Hợp đồng tín dụng số 6400.LAV.201101638 ngày 29/12/2011 là Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ số 95A/4 đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; thửa đất số 46, tờ bản đồ số 41 Phường 11; Hồ sơ gốc số 3388/2002 do Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2002.

Bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C cam kết thanh toán toàn bộ số nợ 2.026.939.018 (hai tỷ không trăm hai mươi sáu triệu, chín trăm ba mươi chín ngàn, không trăm mười tám) đồng cho Ngân hàng NN trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 10/8/2020, hạn cuối cùng thanh toán là ngày 10/11/2020.

Bà Điền Thị T, ông Nguyễn Thanh C phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 11/8/2020 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 6400.LAV.201101638 ngày 29/12/2011 cho đến ngày bà Điền Thị T, ông Nguyễn Thanh C trả hết nợ gốc cho Ngân hàng Ngân hàng NN.

Ngay sau khi bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C thanh toán hết toàn bộ số nợ, Ngân hàng NN phải làm thủ tục giải chấp đối với tài sản thế chấp là nhà và đất tại địa chỉ 95A/4 đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ trên giấy chứng nhận), thửa đất số 46, tờ bản đồ số 41 Phường 11; số hồ sơ gốc số 3388/2002 ngày 21/11/2002 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 31403 ký kết ngày 29/12/2011 tại Phòng Công chứng số 5 – Thành phố Hồ Chí Minh và trả lại cho bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C các loại giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất bà T và ông C đã giao cho Ngân hàng NN theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 31403 ký kết ngày 29/12/2011 tại Phòng Công chứng số 5 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 10/11/2020, bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C vi phạm thỏa thuận nêu trên (trả không đủ số tiền, không đúng thời hạn) thì Ngân hàng NN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ là nhà, đất tại địa chỉ 95A/4 đường T, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ trên giấy chứng nhận), thửa đất số 46, tờ bản đồ số 41 Phường X; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số hồ sơ gốc số 3388/2002 ngày 21/11/2002 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Bà Điền Thị T, ông Nguyễn Thanh C, ông Nguyễn Thanh H, bà Quách Thị Ngọc C phải giao tài sản

thể chấp nêu trên cho cơ quan thi hành án phát mãi. Sau khi trừ đi các chi phí phát mãi theo quy định của pháp luật, số tiền phát mãi sẽ được dùng để thanh toán nợ cho Ngân hàng NN. Nếu không đủ, bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng NN. Nếu còn dư, số tiền phát mãi sẽ được trả cho bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C.

Án phí dân sự sơ thẩm là 36.269.390 (ba mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi chín ngàn, ba trăm chín mươi) đồng, bà Điền Thị T và ông Nguyễn Thanh C thỏa thuận nộp. Hoàn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 34.725.180 đồng cho Ngân hàng NN theo biên lai thu số 0039589 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng